

Hải An, ngày 27 tháng 10 năm 2025

**BÁO CÁO CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN THÁNG 10
VÀ KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN THÁNG 11/2025**

I. SỐ HỌC SINH TOÀN TRƯỜNG:

Khối	TSHS tháng 10	Nữ	HSKT	HS học 2 buổi/ngày	HS đăng kí bán trú
1	460	223	3	455	435
2	454	199	1	451	435
3	445	204	1	0	0
4	473	220	7	0	0
5	476	238	1	0	0
Toàn trường	2308	1084	13	906	870

II. ĐỘI NGŨ:

Trường	Số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (không tính LC, BV, NV nấu ăn)					Ghi chú (ghi rõ thông tin GV tăng, giảm so với tháng trước)
	Tổng số	CBQL	GV	TPT	NV	
Đăng Hải	78	3	71	1	3	Biên chế: 70 Hợp đồng: 08

CB quản lý: 03
Lao công, bảo vệ: 06

III. BÁO CÁO CÔNG TÁC THÁNG 10

1. Tổ chức chuyên đề chuyên môn cấp Thành phố

Thực hiện theo kế hoạch, ngày 10/10/2025 nhà trường đã tổ chức thành công chuyên đề chuyên môn cấp Thành phố “*Phát triển kỹ năng sử dụng Tiếng Anh với sự hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo AI để khám phá kiến thức và thực hiện dự án học tập*” và được minh họa trực tiếp trong tiết dạy môn Tiếng Anh lớp 5 của cô giáo Đỗ Thị Thu Hương và các em HS lớp 5A10.

Chuyên đề được tổ chức kết hợp cùng Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi, đặc khu Cát Hải. Chuyên đề có sự tham dự của gần 300 đại biểu tại điểm cầu trung tâm (Phường Hải An) và gần 600 trường tiểu học toàn thành phố dự trực tuyến. Qua đề dẫn báo cáo và các hoạt động tổ chức của tiết dạy, các thầy cô giáo đã làm nổi bật sự hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo AI giúp học sinh khám phá kiến thức và thực hiện các dự án học tập độc đáo. Học sinh được phát triển các năng lực đặc thù môn Tiếng Anh trong quá trình học tập, năng động, sáng tạo và tự tin tham gia các hoạt động học tập mà thầy cô hướng dẫn.

Chuyên đề rất thiết thực và có sức lan tỏa, được các cấp lãnh đạo và các nhà trường đánh giá cao, nhận được sự chỉ đạo thiết thực từ các đồng chí lãnh đạo, cần nhân rộng triển khai trong các nhà trường.

2. Hoàn thiện kế hoạch các bộ phận chuyên môn

- Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn đã xây dựng kế hoạch chuyên môn và triển khai toàn trường. Giáo viên tiến hành xây dựng kế hoạch cá nhân, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo

Tồn tại: Nhiều đồng chí GV xây dựng kế hoạch còn có sự sao chép giống nhau, bố cục, nội dung kế hoạch không hợp lý, thể thức văn bản không đảm bảo.

Khắc phục: Các đồng chí giáo viên làm lại và nộp lại kế hoạch về Ban Giám hiệu duyệt.

3. Tổ chức thi GV dạy giỏi cấp trường

*** Kết quả:**

- 64 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2025- 2026.
- Trong đó: 19 đồng chí là giám khảo Hội thi, 09 đồng chí được miễn tiết dạy (bảo lưu kết quả GV dạy giỏi cấp quận) và 36 đồng chí giáo viên dự thi.

*** Nhận xét về tiết dạy:**

Ưu điểm:

- GV và HS có sự chuẩn bị bài chu đáo. Đồ dùng dạy học phong phú, ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong tiết học; tích cực ứng dụng AI trong một số video làm tài liệu cho lớp học.
- GV tích cực sử dụng các PPDH tích cực, lớp học sôi nổi hào hứng.
- HS mạnh dạn, tự tin và nắm bài tốt; hăng hái, hào hứng trong giờ học.
- Tích cực khen ngợi, động viên học sinh.
- GV giảng dạy tự nhiên, vận dụng linh hoạt các kĩ thuật dạy học. HS được rèn năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp, hợp tác khá tốt.

Tồn tại:

- Kỹ năng quản lí lớp của GV còn hạn chế, câu lệnh chưa rõ ràng.
- Xử lí tình huống dạy học chưa khoa học và phù hợp với đối tượng.

*** Nhận xét về biện pháp**

Ưu điểm:

- Các biện pháp đảm bảo tính sư phạm, có tính khả thi, thuyết phục
- Biện pháp đưa ra phù hợp với thực tế của nhà trường và lớp học
- Bố cục trình bày biện pháp đúng quy định.

Tồn tại:

- Một số biện pháp chưa xác định đúng đối tượng, viết lí luận và các biện pháp đưa ra còn sơ sài, thể thức trình bày văn bản không đúng.
- Nhiều biện pháp chưa có đủ minh chứng về sự tiến bộ của học sinh hoặc việc đã làm; chưa có tính sáng tạo; chưa thể hiện rõ hoạt động thực nghiệm sư phạm.

4. Kiểm tra hoạt động liên kết

Tiếng Anh có giáo viên nước ngoài dạy; Kỹ năng sống; Giáo dục STEM;

*** Ưu điểm:**

- Tiếng Anh có giáo viên nước ngoài dạy (lớp 1A2, 2A2): Giáo viên nhiều năng lượng, tạo không khí vui vẻ cho lớp học; Giáo viên sử dụng ngôn ngữ hình thể tốt; Tạo các hoạt động thi đua qua trò chơi kích lệ tinh thần học tập của học sinh; Học sinh được luyện đọc cá nhân, ghi nhớ từ và câu khá tốt.

- Giáo dục STEM (lớp 5A9, 5A4): GV nhẹ nhàng, chuẩn bị đồ dùng dạy học chu đáo, cẩn thận; GV giảng dạy kiến thức cơ bản, chính xác, có hệ thống; GV vận dụng linh hoạt, sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động cho HS, gây hứng thú với HS bằng trò chơi và video minh họa sinh động; HS tích cực, tương tác tốt với GV; lớp học sôi nổi; nội dung dạy học phù hợp với tâm lý lứa tuổi; tác động tới các đối tượng; GV có tác phong sư phạm chuẩn mực; lời giảng nhẹ nhàng, truyền cảm, thân thiện với HS, khuyến khích HS trao đổi và phát biểu; Ứng dụng CNTT vào giảng dạy: nhiều video và hình ảnh sinh động, phù hợp nội dung bài học.

- Kỹ năng sống (lớp 4A4, 4A9): GV có sự chuẩn bị bài dạy chu đáo; vận dụng khá linh hoạt, sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động phát huy tính sáng tạo của HS; Các hoạt động tự nhiên, hiệu quả phù hợp với HS. Tiết học sôi nổi, HS chia sẻ tự tin, luyện tập thực hành tốt; GV có tác phong sư phạm chuẩn mực, lời giảng nhẹ nhàng, truyền cảm, thân thiện với HS, khuyến khích HS trao đổi và phát biểu; Tiết học đảm bảo hoàn thành các yêu cầu cần đạt đã đề ra; GV biết cách tạo không khí sôi động, thi đua giữa các nhóm HS.

*** Tồn tại:**

- Tiếng Anh có giáo viên nước ngoài dạy: Một số học sinh nói tự do trong lớp. Trong hoạt động trò chơi chưa bao quát hoạt động của học sinh. Giáo viên chưa chủ động khắc phục việc kết nối thiết bị nên mất nhiều thời gian đầu giờ. Giáo viên chưa chú

ý sửa phát âm cho học sinh. Trong hoạt động trò chơi chưa bao quát hoạt động của học sinh

- Tiết Giáo dục STEM: GV cần phân bổ thời gian giữa các hoạt động hợp lý hơn, phần hoạt động thực hành hơi ít thời gian; Cần bao quát lớp và quan tâm đến nhiều đối tượng HS hơn (Đ.c Yểng); GV cần sử dụng đa dạng hơn các hình thức tổ chức lớp như thảo luận nhóm đôi, nhóm 4; nên tuyên dương khen thưởng tích cực hơn theo thông tin 27; cần linh hoạt hơn trong việc xử lý tình huống sư phạm (Đ.c Trinh)

- Tiết KNS: GV cần điều chỉnh thời gian cân đối giữa các hoạt động (đ.c Thảo); Cần chú ý làm rõ nhiệm vụ giao cho từng nhóm (đ.c Dung)

5. Kiểm tra việc tổ chức hoạt động quản lý trẻ ngoài giờ chính khoá

Nhà trường đã tiến hành dự giờ các tiết quản lý trẻ ngoài giờ chính khoá. Tổng số 20 tiết.

Ưu điểm: Giáo viên quản lý trẻ ngoài giờ chính khoá đảm bảo thời gian; có kế hoạch tổ chức các hoạt động trông trẻ, tổ chức các hoạt động tại lớp cho học sinh theo chủ đề khá linh hoạt, phong phú. Học sinh được đảm bảo an toàn và tham gia các hoạt động vui chơi, các hoạt động rèn luyện sức khoẻ. Không khí lớp học vui, thoải mái trước giờ về của học sinh. Một số lớp có hoạt động rèn kỹ năng cho học sinh tốt.

Tồn tại: Một số lớp, giáo viên chưa bao quát lớp tốt; đồ dùng chuẩn bị cho hoạt động tổ chức tại lớp còn hạn chế.

6. Công tác chuyển đổi số

- 100% cán bộ, giáo viên nhân viên tham gia phong trào “Bình dân học vụ số” - cuộc thi “Công dân số Hải Phòng – Sử dụng thông minh – sống an toàn”. GVCN triển khai cuộc thi tới 100% PHHS toàn trường.

- Thực hiện cấp email công vụ cho 100% CB-GV-NV nhà trường.

- Cấp bổ sung chữ ký số: 7 đồng chí.

- Tiếp tục triển khai thu học phí không dùng tiền mặt tới 100% PHHS toàn trường.

- Đăng tin bài trên facebook và website: 20 tin bài. Đảm bảo đủ số lượng theo quy định và nội dung bài viết đảm bảo chất lượng, công khai các hoạt động của nhà trường.

- Triển khai tổ chức cho học sinh học trực tuyến trên hệ thống LMS của nhà trường khi có tình huống nghỉ đột xuất do mưa bão: lms.thdanghai.edu.vn.

Tồn tại: Một số GVCN chuyển tài khoản của các hệ thống cho PHHS chưa lấy dữ liệu riêng của lớp, mà chuyển dữ liệu toàn trường; Các ảnh đưa về nhóm lớp đôi lúc còn chưa xoay đúng hướng đọc,.. gây khó khăn cho PHHS khi tiếp cận văn bản cũng như tra cứu thông tin để thực hiện.

7. Tiến hành xây dựng thư viện số

Nhà trường đã lập kế hoạch xây dựng thư viện số, rõ thời gian, tiến độ thực hiện. Phần mềm thư viện số bản quyền của Công ty phần mềm Quảng Ích. Bộ phận thư viện đang gấp rút tiến hành thiết lập dữ liệu của thư viện số nhà trường.

Tồn tại: Nhà trường có hai khu, thiếu phòng học. Chỉ xây dựng được 1 phòng thư viện tại khu A. Tuy nhiên kinh phí hạn hẹp nên cơ sở vật chất phòng thư viện chưa đảm bảo, lượng sách của thư viện chưa phong phú.

8. Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra giữa học kì I:

- Giáo viên khối 4, 5 đã xây dựng mạch kiến thức và ma trận đề kiểm tra môn Toán, Tiếng Việt giữa HKI. BGH đã duyệt và triển khai tới GV ra đề kiểm tra.

- GV khối 4, 5 đã nộp đề kiểm tra Toán, Tiếng Việt giữa học kì I về nhà trường. Ban giám hiệu duyệt đề các khối.

*** Ưu điểm:**

- Nộp đề đảm bảo thời gian theo quy định.
- Phạm vi ra đề trong chương trình từ tuần 1 đến hết tuần 8 của học kỳ I.
- 100% GV đã ra đề tương đối đúng quy định theo ma trận đề. Nhiều đề thi có chất lượng thể hiện được 3 mức độ; có biểu điểm, đáp án rõ ràng.

*** Tồn tại:**

- Đề còn lỗi phong chữ, trình bày chưa khoa học (Khối 5)

- Nội dung bài đọc hiểu giống nhau (Khối 4)
- Dạng bài mức 3 (bài khó) của môn Toán chưa phong phú.

9. Kiểm tra toàn diện giáo viên:

*** Ưu điểm:**

- Hồ sơ sổ sách đầy đủ theo quy định, ghi chép tương đối cẩn thận, cập nhật thông tin kịp thời. Kế hoạch bài dạy soạn đúng theo chương trình, báo giảng, rõ hoạt động của thầy và trò, nội dung bài học cụ thể, hệ thống câu hỏi ngắn gọn tường minh. GV cập nhật đầy đủ hồ sơ sổ sách chuyên môn lên hệ thống hồ sơ sổ sách điện tử, trình bày tương đối khoa học. Kế hoạch bài học cụ thể, rõ ràng các hoạt động của thầy và trò.

- Giáo viên khai thác nội dung dạy học phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh tốt, hình thức dạy học linh hoạt, ứng dụng AI trong dạy học (Xuân, Nhàn); Nhận xét, sửa sai cho học sinh kịp thời, nhiều hình thức luyện đọc và làm việc nhóm (Hiếu); Tiến trình tiết dạy hợp lý, đảm bảo kiến thức trọng tâm và tạo không khí thi đua trong lớp học (Thu K3).

- GV chuẩn bị bài dạy chu đáo, thực hiện đúng kiến thức trọng tâm của bài học, hình thành kiến thức chắc chắn, phát triển năng lực tự giải quyết vấn đề cho HS tốt. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy hiệu quả. HS có ý thức học tập tốt. (Nguyệt)

- GV vận dụng trò chơi học tập hợp lý, ứng dụng CNTT trong giảng dạy hiệu quả. HS tích cực tham gia các hoạt động, kỹ năng đọc, chia sẻ tốt. (Giang, Thúy)

- GV và HS chuẩn bị bài dạy chu đáo, dạy đúng đặc trưng bộ môn, linh hoạt trong việc đổi mới phương pháp, giảng dạy nhiệt tình, hình thức tổ chức hoạt động phong phú. HS có ý thức trong học tập, có sáng tạo trong việc hoàn thiện sản phẩm. (Thương)

*** Tồn tại:**

- GV cần phân bổ thời gian giữa các hoạt động hợp lý hơn và quan tâm đều tới các đối tượng HS. (Thúy, Giang, Thu)

- GV cần cần động viên khích lệ HS mạnh dạn, tự tin hơn, quan tâm đều tới mọi đối tượng HS.

- GV cần cho HS luyện đọc cá nhân nhiều hơn (Thu Hương)

*** Kết quả:** Tổng số: 10 GV.

Trong đó: Xếp loại Tốt: 10 đồng chí: Nhàn, Xuân, Thu K3, Hiếu K3; Đ/c Nguyệt, Giang, Thúy, Hảo, Thương, Đỗ Hương)

10. Thi đua dạy tốt – học tốt chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10

Các lớp tổ chức tuần học tốt; các lớp tổ chức cho học sinh được tham gia làm thiệp chúc mừng. Dưới sự động viên, hướng dẫn của GV, HS đã thể hiện khả năng khéo léo của mình trên từng tấm thiệp, thể hiện tình cảm của HS trong ngày 20-10.

11. Kiểm tra hồ sơ khối trưởng

*** Ưu điểm:** Có đầy đủ các công văn chỉ đạo về công tác chuyên môn của các cấp; kế hoạch giáo dục của khối, kế hoạch dạy học các môn học và một số kế hoạch về nội dung dạy lồng ghép theo đúng chỉ đạo của các cấp, kế hoạch giáo dục của khối được xây dựng đúng theo hướng dẫn trong công văn 2345, kế hoạch dạy học các môn học xây dựng rõ ràng, cụ thể và đầy đủ các môn học; hệ thống biên bản lên lớp chuyên đề.

*** Tồn tại:**

- Sổ ghi chép nội dung các hoạt động của tổ; Sổ theo dõi các hoạt động của giáo viên chưa hoàn thiện (Tổ NKTC)

- Chưa có hệ thống sổ ghi chép nội dung các hoạt động của tổ và sổ theo dõi các hoạt động của GV.

12. Kiểm tra hồ sơ giáo viên

*** Ưu điểm:**

*** Ưu điểm:**

- Cập nhật đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định lên hệ thống hồ sơ sổ sách điện tử.

- *Kế hoạch bài dạy:* Soạn đúng, đủ theo báo giảng và kế hoạch dạy học các môn học. Đảm bảo nội dung kiến thức, soạn theo hướng đổi mới, có tích hợp nội dung kiến thức các môn học hoặc theo chủ điểm, có lồng ghép nội dung giáo dục theo đúng kế

hoạch, tiếp cận phát triển năng lực, phẩm chất cho HS. Thể hiện rõ các hoạt động của giáo viên và học sinh. Đủ các bước lên lớp. Bài soạn sạch, trình bày đẹp, khoa học.

- *Sổ sinh hoạt chuyên môn*: Giáo viên cập nhật tương đối đúng thời gian quy định, nội dung SHCM đã thiết thực phục vụ cho công tác chuyên môn; đảm bảo nội dung theo từng tháng. Ghi chép cẩn thận, rõ ràng.

- *Sổ dự giờ*: Dự đủ số tiết theo quy định; đủ thông tin; sạch đẹp; có nhận xét xếp loại và đánh giá theo quy định.

- *Sổ công tác chủ nhiệm*: Cập nhật đúng quy định, thông tin tương đối đầy đủ theo kế hoạch trong tháng. Chế bản khoa học đúng theo mẫu.

- *Sổ báo giảng*: Giáo viên cập nhật sổ đúng thời gian quy định, thực hiện lên chương trình đúng thời gian và đúng TKB. GV chế bản vi tính đúng theo mẫu và cập nhật thông tin đầy đủ .

*** Tồn tại:**

- Một số giáo viên đưa hồ sơ lên hệ thống còn nhầm hộp sổ; trình bày không đảm bảo thể thức văn bản; chưa rút kinh nghiệm tất cả các tiết trong KHBĐ tháng.

- Thiếu nội dung: dạy học trực tuyến đối với những ngày nghỉ do bão, nội dung giáo án trực tuyến chưa chuẩn về câu chữ; Chưa có điều chỉnh sau tiết dạy; chưa thể hiện nội dung tích hợp trong các hoạt động dạy học môn Khoa học (Khối 5). Đồ dùng dạy học chưa khớp giữa phần đồ dùng dạy học và hoạt động trong kế hoạch bài dạy (Linh Đan). Cần có gợi ý câu trả lời của HS. Trình bày chưa khoa học, nhảy phong chữ, sai lỗi chính tả, giãn dòng chưa đều. Nộp kế hoạch bài dạy chậm (Khối 4)

+ NK-TC: Một vài đ/c còn nộp kế hoạch chưa đúng thời gian quy định. (Tú, Đồng Hương, Hà TA). Để chế độ kí chưa đúng (Hằng, Giang TA); Chưa có nội dung bài dạy trực tuyến (Chinh, Thảo). Phần xác nhận, kí tên của BGH và Khối trưởng bị ngược (Hoàn); Phần đồ dùng dạy học còn để nội dung tích hợp (Chi); Cần ghi rõ nội dung lồng ghép cuối phần yêu cầu cần đạt, cần thể hiện nội dung cụ thể, rõ ràng hơn. Hoạt động của GV và HS chưa khớp nhau do không chia các dòng nhỏ. Thời gian tiết học phân bố

chưa chính xác (Thuần). Căn chỉnh văn bản chưa khoa học, dẫn dòng chưa đều, kế hoạch bài dạy và báo giảng giữa các tuần còn dính liền vào nhau.

13. Đăng kí tham gia thi GVDG cấp Thành phố

Khối 2, 3, 5, NKTC có 7 đ/c GV đăng kí thi GV dạy giỏi cấp Thành phố. Cụ thể:

- Khối 2: Dư Thị Trang
- Khối 3: Hoàng Thị Thanh Xuân
- Khối 5: Mai Phương, Khánh Linh
- NKTC: Hằng, Chinh, Chi

(Chưa có danh sách tham gia thi chính thức của phường)

14. Tham gia tập huấn bồi dưỡng chuyên môn:

Ngày 20, 21/10 các đ/c quản lí và các đ/c GV Tiếng Anh, Âm nhạc, Mỹ thuật đã tham gia tập huấn nghiêm túc các nội dung:

- + Sử dụng Ứng dụng học tập tiếng Anh GlobalSpeak (phiên bản miễn phí) của NXB Giáo dục VN
- + Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên dạy học môn Âm nhạc và môn Mỹ thuật thông qua hoạt động giáo dục STEAM cấp tiểu học.

IV. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 11

1. Thi đua dạy tốt - học tốt chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.
2. Kiểm tra nề nếp các hoạt động giáo dục.
3. Đánh giá chất lượng giáo dục giữa học kì I.
4. Tổ chức chuyên đề chuyên môn cấp trường: Khối 2 (sáng 7/11) và khối 3 (chiều 27/11).
5. Chuẩn bị các điều kiện cho vòng thi cấp trường cuộc thi IOE và VIOEDU.
6. Sinh hoạt chuyên môn các tổ, khối theo kế hoạch. Tham dự SHCM theo lịch của Sở GD&ĐT (tuần 2/11).

Nơi nhận:

- Phòng VHXH;
- Các tổ chuyên môn;
- Lưu VT; hồ sơ chuyên môn.

**TM. BAN GIÁM HIỆU
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã kí)

Phạm Thị Thuý Phương

